

**HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN  
HUYỆN NGỌC HÒI**

Số: 27 /NQ-HĐND

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Ngọc Hôi, ngày 21 tháng 12 năm 2023

**NGHỊ QUYẾT**  
**Về kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội năm 2024**

**HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN HUYỆN NGỌC HÒI**  
**KHÓA VII, KỲ HỌP THỨ 7**

*Căn cứ Luật tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật tổ chức Chính phủ và Luật tổ chức chính quyền địa phương ngày 22 tháng 11 năm 2019;*

*Căn cứ Nghị quyết số 61/NQ-HĐND ngày 10 tháng 12 năm 2023 của Hội đồng nhân dân tỉnh về kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội năm 2024;*

*Xét Tờ trình số 232/TTr-UBND ngày 15 tháng 12 năm 2023 của Ủy ban nhân dân huyện Ngọc Hôi về Nghị quyết kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội năm 2024 và Báo cáo số 1212/BC-UBND ngày 16 tháng 12 năm 2023 của UBND huyện về tình hình thực hiện phát triển kinh tế-xã hội năm 2023 và phương hướng, nhiệm vụ năm 2024; Báo cáo thẩm tra của các Ban Hội đồng nhân dân huyện và ý kiến thảo luận của các đại biểu Hội đồng nhân dân huyện tại kỳ họp.*

**QUYẾT NGHỊ:**

**Điều 1. Về kết quả thực hiện kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội năm 2023**

Trong năm 2023, tình hình kinh tế-xã hội của huyện tiếp tục ổn định, phát triển và đạt được một số kết quả tích cực; dự kiến đến cuối năm, hầu hết các chỉ tiêu chủ yếu năm 2023 được Hội đồng nhân dân huyện thông qua tại Nghị quyết số 30/NQ-HĐND ngày 21 tháng 12 năm 2022 đạt và vượt kế hoạch. Sản xuất nông nghiệp duy trì theo kế hoạch; không xảy ra tình trạng vi phạm Luật Lâm nghiệp; sản xuất công nghiệp, xây dựng tiếp tục ổn định; môi trường đầu tư, kinh doanh trên địa bàn được cải thiện; công tác chỉ đạo củng cố, đổi mới kinh tế tập thể, hợp tác xã được chú trọng; công tác quản lý quy hoạch, trật tự xây dựng và môi trường được quan tâm. Công tác an sinh xã hội và chăm sóc sức khỏe Nhân dân được chú trọng; các hoạt động thể thao, văn hóa nghệ thuật được tổ chức thường xuyên và ngày càng phong phú; kỷ luật, kỷ cương hành chính được chú trọng; quốc phòng - an ninh được giữ vững, trật tự an toàn xã hội được đảm bảo; hoạt động đối ngoại được tăng cường.

*Tuy nhiên, bên cạnh kết quả đạt được, tình hình kinh tế- xã hội trong năm 2023 vẫn còn một số tồn tại, hạn chế: Nguồn thu sử dụng đất không đạt kế hoạch giao; tiến độ thi công một số công trình trọng điểm còn chậm; công tác giải phóng mặt bằng còn gặp khó khăn. Việc triển khai thực hiện một số nội dung thuộc nguồn*

vốn các chương trình mục tiêu quốc gia còn khó khăn, lúng túng. Đã xảy ra 01 vụ cháy rừng trồng trên địa bàn huyện. Tình trạng vi phạm về lĩnh vực tài nguyên, môi trường vẫn còn xảy ra. Việc xây dựng thị trấn Plei Kần đạt chuẩn đô thị vẫn minh chưa có chuyển biến tích cực. Tình trạng thiếu giáo viên dạy học các cấp vẫn còn. Tai nạn giao thông gây chết người vẫn còn xảy ra. Việc xử lý sinh hoạt tôn giáo trái pháp luật còn lúng túng.

*Nguyên nhân tồn tại, hạn chế: (1)* Về khách quan, đơn giá bồi thường còn nhiều bất cập chưa tạo sự đồng thuận của người dân bị thu hồi đất. Việc chuyển giao đất quốc phòng về địa phương cần thời gian nhất định thực hiện quy trình, thủ tục; thời tiết bất lợi, ảnh hưởng đến tiến độ thi công một số công trình. Do ảnh hưởng tiêu cực bởi thị trường bất động sản nên công tác đấu giá, khai thác quỹ đất gặp khó khăn. Các chương trình mục tiêu quốc gia có quá nhiều văn bản hướng dẫn, hướng dẫn còn khác nhau; một số văn bản hướng dẫn chậm; một số nội dung thực hiện mới,... dẫn đến việc triển khai thực hiện còn lúng túng. Việc tuyển dụng giáo viên thực hiện theo Kế hoạch chung của tỉnh nên huyện không thể chủ động triển khai tuyển dụng, bên cạnh đó nguồn dự tuyển giáo viên trên địa bàn huyện còn khó khăn, nhất là đối với các môn tiếng anh, tin học và âm nhạc. Huyện có nhiều tuyến Quốc lộ đi qua địa bàn (*Quốc lộ 14, 14C, 40*) nên mật độ giao thông cao, nhất là các phương tiện ngoài địa bàn huyện. Bên cạnh đó, ý thức chấp hành Luật Giao thông của một bộ phận người dân khi tham gia giao thông chưa cao. (2) Về chủ quan, một số cơ quan, đơn vị, địa phương chưa thật sự chủ động, quyết tâm, quyết liệt trong triển khai thực hiện nhiệm vụ và chỉ tiêu được giao. Việc nghiên cứu, tháo gỡ khó khăn, vướng mắc trong chỉ đạo, điều hành có việc chưa kịp thời; vai trò tham mưu của một số cơ quan chưa tốt. Công tác nắm tình hình, quản lý địa bàn của một số cơ quan, đơn vị theo chức năng chưa tốt; công tác chỉ đạo, hướng dẫn giải quyết vấn đề liên quan đến công tác tôn giáo phát sinh chưa kịp thời; phương pháp giải quyết vụ việc của một số cán bộ phụ trách công tác tôn giáo còn nóng vội, chưa khéo léo. Công tác phối hợp giữa các cấp, các ngành trong công tác quản lý nhà nước và triển khai thực hiện nhiệm vụ có việc thiếu chặt chẽ, chưa kịp thời. Công tác lãnh đạo triển khai thực hiện xây dựng đô thị văn minh của cấp ủy, chính quyền thị trấn Plei Kần có lúc, có nơi hiệu quả chưa cao; chưa phát huy sự vào cuộc của quần chúng nhân dân trong thực hiện xây dựng đô thị văn minh. Công tác kiểm tra, đôn đốc của Chủ tịch Ủy ban nhân dân huyện và các đồng chí lãnh đạo Ủy ban nhân dân huyện đối với việc thực hiện nhiệm vụ của các cơ quan, địa phương có việc chưa thường xuyên.

## **Điều 2. Về mục tiêu và các chỉ tiêu chủ yếu năm 2024**

### **1. Mục tiêu tổng quát**

Tiếp tục huy động, khai thác và sử dụng có hiệu quả các nguồn lực, tiềm năng, lợi thế của huyện; tập trung phát triển nông nghiệp theo hướng sản xuất hàng hóa, ứng dụng công nghệ cao, gắn với công nghiệp chế biến và tiêu thụ sản phẩm; tiếp tục đẩy mạnh công tác chỉnh trang đô thị, cải thiện môi trường đầu tư, kinh doanh và xây dựng nông thôn mới; quản lý chặt chẽ, sử dụng hiệu quả đất đai, tài nguyên, bảo vệ tài nguyên môi trường; chủ động phòng, chống thiên tai, ứng phó

với biến đổi khí hậu. Phát triển văn hóa, xã hội, nâng cao đời sống vật chất, tinh thần cho người dân; bảo tồn và phát huy giá trị bản sắc văn hóa truyền thống của các dân tộc thiểu số trên địa bàn huyện. Đẩy mạnh cải cách hành chính, nâng cao hiệu quả giải quyết khiếu nại, tố cáo, phòng chống tham nhũng. Giữ vững ổn định chính trị, tăng cường củng cố quốc phòng, bảo đảm an ninh, trật tự, an toàn xã hội; thực hiện tốt công tác đối ngoại.

## **2. Chỉ tiêu chủ yếu năm 2024**

### **a) Về kinh tế**

- Tổng giá trị sản xuất đạt 10.250 tỷ đồng.
  - Cơ cấu ngành kinh tế: Khu vực Nông lâm thủy sản chiếm 16,6%, khu vực ngành Công nghiệp-xây dựng chiếm 31,7%, khu vực ngành thương mại-dịch vụ chiếm 51,7%.
  - Thu nhập bình quân đầu người đạt 58 triệu đồng.
  - Thu ngân sách trên địa bàn đạt 450,5 tỷ đồng, trong đó: Thu nội địa đạt 155,5 tỷ đồng.
  - Sản lượng lương thực đạt 12.000 tấn.
  - Tổng đàn bò đạt 7.000 con.
  - Thành lập mới 01 Hợp tác xã kiểu mới.
  - Diện tích cây ăn quả trồng mới 240 ha; diện tích cây Mắc ca trồng mới 80 ha; diện tích cây dược liệu khác các loại đạt 67 ha.
  - Xây dựng thêm 02 sản phẩm tham gia vào chuỗi giá trị các sản phẩm của tỉnh.
  - Phân đấu xây dựng thêm 01 xã đạt chuẩn nông thôn mới nâng cao<sup>(1)</sup>; 01 thôn đạt chuẩn khu dân cư nông thôn mới thông minh<sup>(2)</sup>.
  - Tiếp tục xây dựng thêm 08 thôn (làng) vùng đồng bào DTTS đạt chuẩn nông thôn mới theo Chỉ thị 12-CT/TU của Tỉnh ủy giai đoạn 2022-2023<sup>(3)</sup>.
  - Phân đấu huyện Ngọc Hồi đạt chuẩn huyện nông thôn mới.
  - Trồng mới 100 ha rừng; độ che phủ rừng đạt 47%.
- ## **2. Về văn hóa- xã hội và môi trường**
- Dân số trung bình đạt 66.350 người.
  - Tỷ lệ lao động qua đào tạo đạt 60%.
  - Tỷ lệ hộ nghèo giảm tối thiểu 0,5-1,0% so với năm 2023.
  - Phân đấu 90% số trường Mầm non, 85,7% số trường tiểu học, 100% số trường TH-THCS, 100% số trường THCS đạt chuẩn quốc gia.

<sup>(1)</sup> Xã Pờ Y.

<sup>(2)</sup> Thôn 4, xã Đăk Kan.

<sup>(3)</sup> Trong đó có 01 thôn chưa đạt chuẩn trong năm 2023 - thôn Măng Tôn, xã Pờ Y.

- Số giường bệnh/10.000 dân (*không tính giường tại trạm y tế xã*): 40,7 giường.
- Tỷ lệ bao phủ bảo hiểm y tế đạt 90,7%.
- Tỷ lệ trẻ em dưới 5 tuổi suy dinh dưỡng thể nhẹ cân còn dưới 13,3%.
- Tỷ lệ xã, thị trấn có nhà văn hóa đạt 100%.
- Tỷ lệ thôn, làng, tổ dân phố đạt danh hiệu văn hóa đạt 95%.
- Tỷ lệ hộ dân tộc thiểu số có đất ở đạt 99,95%.
- Tỷ lệ hộ dân tộc thiểu số có đất sản xuất đạt 99,95%.
- 100% cơ sở sản xuất kinh doanh có hệ thống xử lý chất thải đạt tiêu chuẩn về môi trường.
- Tỷ lệ rác thải sinh hoạt được thu gom và xử lý đạt 90%.
- Tỷ lệ hộ nông thôn có công trình vệ sinh hợp vệ sinh đạt 94%.
- Tỷ lệ hộ nông thôn sử dụng nước hợp vệ sinh đạt trên 97%.

### 3. Về quốc phòng, an ninh

- Tỷ lệ giao quân đạt 100% chỉ tiêu giao.
- Tỷ lệ giải quyết tố giác, tin báo về tội phạm, kiến nghị khởi tố đạt trên 90%.
- Tỷ lệ điều tra, khám phá án đạt trên 80%.
- Có 87,5% xã, thị trấn mạnh về phong trào toàn dân bảo vệ an ninh Tổ quốc; 95% xã, thị trấn, khu dân cư, cơ quan, trường học đạt tiêu chuẩn an toàn về an ninh trật tự.

**d) Các chỉ tiêu khác:** tại Phụ lục chi tiết kèm theo, phần đầu hoàn thành ở mức cao nhất.

### Điều 3. Nhiệm vụ và giải pháp chủ yếu

Để thực hiện thắng lợi nhiệm vụ kinh tế - xã hội năm 2024, Hội đồng nhân dân huyện nhấn mạnh một số nhiệm vụ trọng tâm, giải pháp chủ yếu sau đây:

1. Đẩy mạnh thực hiện có hiệu quả Nghị quyết số 05-NQ/TU ngày 25 tháng 11 năm 2021 của Tỉnh ủy "*về phát triển nông nghiệp hàng hóa đi vào chiều sâu, ứng dụng công nghệ cao gắn với công nghiệp chế biến và thị trường tiêu thụ đến năm 2025 và định hướng đến năm 2030*", trong đó tiếp tục rà soát, lựa chọn mô hình, sản phẩm của huyện tham gia vào chuỗi giá trị sản xuất gắn với thị trường tiêu thụ, nghiên cứu xây dựng mã vùng sản xuất cấp huyện; thực hiện mạnh mẽ, quyết liệt các giải pháp phát triển nông nghiệp theo chuỗi giá trị gắn với tiêu thụ sản phẩm và hỗ trợ người dân trong sản xuất nông nghiệp, nhất là ứng dụng khoa học công nghệ trong sản xuất, chế biến, tiêu thụ sản phẩm ổn định cho bà con. Triển khai sản xuất đảm bảo thời vụ; cung cấp đủ giống đảm bảo nguồn gốc, chất lượng, phần đầu thực hiện hoàn thành mục tiêu trồng mới trong năm 2024 các loại

cây như: cây cà phê, cây ăn quả, cây Mắc ca, dược liệu các loại,...; lựa chọn một số sản phẩm thế mạnh của huyện để xây dựng sản phẩm OCOP đạt chuẩn tham gia vào chuỗi giá trị các sản phẩm cấp tỉnh. Tập trung thực hiện tốt các biện pháp phòng, chống dịch bệnh trên cây trồng, vật nuôi và thủy sản.

2. Tiếp tục thực hiện tốt Nghị quyết số 06-NQ/TU ngày 25 tháng 11 năm 2021 của Tỉnh ủy "về phát triển lâm nghiệp bền vững đến năm 2025, định hướng đến năm 2030 trên địa bàn tỉnh Kon Tum"; tăng cường công tác quản lý, bảo vệ, phòng cháy chữa cháy rừng và phát triển rừng gắn với tạo sinh kế, nâng cao thu nhập và làm giàu từ rừng cho người dân, cộng đồng dân cư. Phát hiện, ngăn chặn và xử lý kịp thời, dứt điểm các vụ vi phạm quản lý và bảo vệ rừng. Thực hiện trồng mới rừng năm 2024 đạt chỉ tiêu giao.

3. Đẩy mạnh thực hiện Nghị quyết số 13-NQ/TU ngày 19 tháng 5 năm 2022 của Tỉnh ủy về lãnh đạo thực hiện các chương trình mục tiêu quốc gia trên địa bàn tỉnh Kon Tum; thực hiện có hiệu quả Chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới, phấn đấu đến cuối năm 2024 xây dựng thêm 01 xã đạt chuẩn xã nông thôn mới nâng cao, 01 thôn đạt chuẩn khu dân cư nông thôn mới thông minh; mỗi xã có thêm 01 thôn (làng) đồng bào DTTS đạt chuẩn nông thôn mới theo Chỉ thị 12-CT/TU của Tỉnh ủy; phấn đấu đến cuối năm 2024 huyện Ngọc Hồi đạt chuẩn nông thôn mới.

4. Tiếp tục triển khai Đề án Chính trang đô thị, cải tạo vỉa hè, hệ thống thoát nước, Đề án cải tạo cây xanh đô thị trên địa bàn thị trấn Plei Kần đến năm 2025 có hiệu quả, thiết thực. Tiếp tục rà soát, đánh giá phân loại đô thị loại IV huyện Ngọc Hồi. Tăng cường kiểm tra xử lý quy hoạch, trật tự xây dựng, trật tự đô thị trên địa bàn huyện. Tiếp tục triển khai công tác lập, điều chỉnh các loại quy hoạch theo quy định, nhất là các quy hoạch sau khi Quy hoạch tỉnh Kon Tum thời kỳ 2021-2030 tầm nhìn đến năm 2050 được phê duyệt.

5. Tăng cường công tác kiểm tra, kiểm soát thị trường đối với các tổ chức, cá nhân kinh doanh hàng hóa, dịch vụ trên địa bàn huyện, xử lý nghiêm các hành vi vi phạm theo quy định của pháp luật, đặc biệt là kinh doanh trái phép, hàng giả, hàng kém chất lượng. Triển khai thực hiện có hiệu quả phát triển du lịch trên địa bàn; tăng cường quảng bá hình ảnh và con người huyện Ngọc Hồi.

6. Tổ chức thực hiện tốt thu ngân sách nhà nước theo hướng bao quát toàn bộ các nguồn thu, mở rộng cơ sở thu, nhất là các nguồn thu mới, đồng thời đẩy mạnh phát triển sản xuất để tạo nguồn thu. Tăng cường chống thất thu, thu nợ đọng thuế, hạn chế nợ đọng thuế phát sinh. Khai thác nguồn thu từ việc khai thác quỹ đất để tiếp tục đầu tư xây dựng kết cấu hạ tầng. Cơ cấu, sắp xếp lại nhiệm vụ chi cho phù hợp, ưu tiên những nhiệm vụ cấp thiết, mang tính đột phá; điều hành chi ngân sách theo tiến độ thực hiện nguồn thu, chủ động cắt giảm, giãn tiến độ khi thu không đạt dự toán. Nâng cao hiệu quả công tác quản lý, sử dụng tài sản công.

7. Tập trung huy động, khai thác nguồn vốn đầu tư từ các thành phần kinh tế để đầu tư kết cấu hạ tầng, nhất là các dự án có sức lan tỏa rộng và tác động lớn tới phát triển kinh tế của huyện, trong đó ưu tiên hoàn thiện hệ thống quy hoạch xây dựng và đô thị, nhất là quy hoạch chung đô thị huyện Ngọc Hồi giai đoạn đến năm 2040, tầm nhìn đến năm 2050 sau khi có chủ trương của UBND tỉnh. Đẩy nhanh tiến độ thực hiện công tác bồi thường, giải phóng mặt bằng, tái định cư và tập trung nguồn lực, tạo điều kiện thuận lợi để đẩy nhanh tiến độ thực hiện các dự án trọng điểm của huyện. Chủ động lồng ghép các nguồn lực thực hiện các chương trình mục tiêu Quốc gia bảo đảm hiệu quả sử dụng các nguồn vốn. Thường xuyên kiểm tra, đôn đốc, gắn trách nhiệm của người đứng đầu cơ quan, đơn vị với kết quả giải ngân, đồng thời, tăng cường công tác kiểm tra, giám sát, chỉ đạo nhà thầu đẩy mạnh thi công xây dựng công trình, phấn đấu giải ngân đạt 100% kế hoạch vốn giao, kể cả các kế hoạch vốn kéo dài năm trước chuyển sang, bổ sung trong năm,...

8. Đẩy mạnh cải cách hành chính, cải thiện môi trường đầu tư kinh doanh, nâng cao năng lực cạnh tranh cấp huyện trên địa bàn tỉnh. Thường xuyên theo dõi, nắm bắt kịp thời tình hình triển khai các dự án đầu tư trên địa bàn để kịp thời phối hợp giải quyết dứt điểm khó khăn, vướng mắc để đẩy nhanh tiến độ thực hiện.

9. Triển khai thực hiện có hiệu quả Chương trình của Ban Chấp hành Đảng bộ huyện khóa VII triển khai thực hiện Nghị quyết 20-NQ/TW, ngày 16-06-2022, của Ban Chấp hành Trung ương Đảng khóa XIII “*về tiếp tục đổi mới, phát triển và nâng cao hiệu quả kinh tế tập thể trong giai đoạn mới*”. Chú trọng phát triển hợp tác xã cả số lượng và chất lượng, trong đó tập trung củng cố, phát triển các hợp tác xã theo hướng bền vững.

10. Tăng cường quản lý Nhà nước về tài nguyên, khoáng sản và bảo vệ môi trường. Thực hiện có hiệu quả kế hoạch sử dụng đất năm 2024. Tích cực phòng tránh, giảm thiểu thiệt hại thiên tai, chủ động ứng phó với biến đổi khí hậu. Rà soát, củng cố các lực lượng, phương tiện, vật tư, hậu cần để tổ chức tốt công tác phòng chống thiên tai theo phương châm “04 tại chỗ” khi xảy ra, không để bị động.

11. Tiếp tục thực hiện đồng bộ, có hiệu quả Đề án bảo đảm cơ sở vật chất cho chương trình giáo dục mầm non và giáo dục phổ thông giai đoạn 2021-2025 gắn với mục tiêu xây dựng trường đạt chuẩn quốc gia và xây dựng nông thôn mới của huyện, Đề án nâng cao chất lượng giáo dục vùng đồng bào dân tộc thiểu số. Củng cố và duy trì kết quả phổ cập giáo dục các cấp học và xây dựng xã hội học tập; phấn đấu đến cuối năm 2024, có 90% số trường mầm non, 85,7% số trường tiểu học, 100% số trường THCS, 100% số trường TH-THCS đạt chuẩn quốc gia. Thực hiện tốt Đề án sắp xếp lại đơn vị sự nghiệp công lập trong lĩnh vực giáo dục và đào tạo theo đúng lộ trình đề ra.

12. Chủ động triển khai có hiệu quả các biện pháp phòng, chống dịch bệnh trên người, đặc biệt các dịch bệnh lây nhiễm. Nâng cao chất lượng khám chữa bệnh và chăm sóc sức khỏe Nhân dân. Bảo đảm cung ứng đủ thuốc, vắc xin, sinh phẩm y

tế,.. về số lượng, đảm bảo chất lượng đáp ứng nhu cầu phòng, chữa bệnh, phục hồi chức năng và phòng chống thiên tai, dịch bệnh. Tăng cường công tác truyền thông giáo dục sức khỏe sinh sản, kế hoạch hóa gia đình và chương trình chăm sóc sức khỏe bà mẹ, trẻ em. Có kế hoạch kiểm tra thường xuyên các cơ sở giáo dục có tổ chức bếp ăn tập thể nhằm đảm bảo an toàn vệ sinh thực phẩm.

13. Khai thác tối đa tiềm năng lợi thế về cảnh quan thiên nhiên, bản sắc văn hóa, di tích lịch sử, di sản vật thể và phi vật thể, nhất là Cột mốc ba biên, Quốc Môn, làng du lịch cộng đồng Đăk Răng (*xã Đăk Dục*),... để thu hút du khách. Phát triển phong trào thể dục, thể thao quần chúng. Tiếp tục rà soát, đầu tư đồng bộ gắn với hoàn thiện và sử dụng hiệu quả các thiết chế văn hoá ở cơ sở, nhất là cải tạo, sửa chữa, bảo tồn nhà rông truyền thống các dân tộc thiểu số trên địa bàn huyện; hỗ trợ bộ công chiêng cho các thôn, làng chưa có bộ công chiêng để duy trì bảo tồn các lễ hội truyền thống.

14. Thực hiện đầy đủ, kịp thời các chế độ, chính sách đối với người có công; bảo trợ xã hội; giảm nghèo và các chính sách an sinh xã hội. Tiếp tục thực hiện có hiệu quả các các chương trình, dự án về bảo vệ, chăm sóc và giáo dục trẻ em, bình đẳng giới và phòng, chống tệ nạn xã hội. Phấn đấu giảm tỷ lệ hộ nghèo toàn huyện tối thiểu từ 0,5-1,0%/năm so với năm 2023. Tiếp tục triển khai thực hiện tốt công tác đào tạo nghề, Kế hoạch đào tạo nghề nông nghiệp cho lao động nông thôn giai đoạn 2022 - 2025; thường xuyên điều tra, khảo sát, đánh giá chất lượng đào tạo nghề cho người lao động sau đào tạo để có phương án nâng cao chất lượng đào tạo nghề trên địa bàn huyện. Thực hiện có hiệu quả các phong trào, cuộc vận động: Cuộc vận động "*Làm thay đổi nếp nghĩ, cách làm của đồng bào dân tộc thiểu số, làm cho đồng bào dân tộc thiểu số vươn lên thoát nghèo bền vững*", Cuộc vận động "*Toàn dân đoàn kết xây dựng nông thôn mới, đô thị văn minh*", Phong trào thi đua "*Vì người nghèo - Không để ai bị bỏ lại phía sau*"... Thực hiện tốt chính sách tôn giáo góp phần tăng cường sức mạnh khối đại đoàn kết toàn dân tộc. Tiếp tục thực hiện tốt các chính sách dân tộc, nhất là hỗ trợ định canh, định cư, đất ở, đất sản xuất, nhà ở đối với dân tộc thiểu số và hộ nghèo. Tăng cường tuyên truyền, vận động và triển khai thực hiện nhiều giải pháp cụ thể để tăng tỷ lệ người dân tham gia bảo hiểm y tế, bảo hiểm xã hội tự nguyện; phấn đấu cuối năm 2024, tỷ lệ dân số tham gia bảo hiểm y tế **đạt 90,7%**.

15. Đẩy mạnh tuyên truyền các ngày lễ lớn của đất nước, của tỉnh, huyện; kết quả thực hiện nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội, quốc phòng, an ninh, đối ngoại của địa phương. Tiếp tục nâng cao hiệu quả ứng dụng công nghệ thông tin trong thực hiện nhiệm vụ. Đẩy mạnh thực hiện Nghị quyết số 09-NQ/TU ngày 18-2-2022 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy về chuyển đổi số tỉnh Kon Tum đến năm 2025, định hướng đến năm 2030; tập trung thực hiện các nhiệm vụ, giải pháp để công tác chuyển đổi số trên địa bàn huyện ngày càng chuyển biến tích cực, thực chất.

16. Tăng cường kỷ luật, kỷ cương hành chính tại cơ quan, đơn vị, địa phương. Tiếp tục đẩy mạnh công tác cải cách hành chính và cải cách công vụ; tăng cường vai trò, trách nhiệm người đứng đầu trong việc thực hiện chỉ số PAPI,

PCI,... Thường xuyên kiểm tra việc chấp hành kỷ luật, kỷ cương hành chính và việc thực hiện cải cách hành chính theo kế hoạch và đột xuất. Triển khai thực hiện nghiêm túc kế hoạch thanh tra, kiểm tra năm 2024 được cấp thẩm quyền phê duyệt; thanh tra đột xuất khi phát hiện có dấu hiệu vi phạm pháp luật. Thực hiện kiên quyết và đồng bộ các giải pháp phòng, chống tham nhũng, thực hành tiết kiệm, chống lãng phí. Giải quyết kịp thời, đúng pháp luật những vụ việc khiếu nại, tố cáo ngay từ khi phát sinh, nhất là những vụ khiếu kiện đông người liên quan đến đất đai, tài nguyên, môi trường... Nêu cao vai trò, trách nhiệm của người đứng đầu các cấp, các ngành đối với công tác tiếp công dân, giải quyết khiếu nại, tố cáo.

17. Tăng cường tiềm lực và củng cố thể trận quốc phòng toàn dân đảm bảo giữ vững an ninh, chính trị, trật tự, an toàn xã hội. Tăng cường công tác tuần tra, kiểm soát, quản lý tốt đường biên, cột mốc khu vực biên giới. Tăng cường công tác tuần tra, kiểm soát, xử lý, ngăn ngừa, kiểm chế tai nạn giao thông; chủ động đấu tranh phòng, chống các loại tội phạm. Đẩy mạnh công tác thông tin tuyên truyền, cảnh báo thủ đoạn hoạt động của tội phạm, trong đó có tội phạm do lừa đảo, “tín dụng đen” gây ra. Thực hiện tốt công đối ngoại năm 2024, trong đó tiếp tục chú trọng đẩy mạnh đối ngoại Nhân dân, đối ngoại quốc phòng.

#### **Điều 4. Tổ chức thực hiện**

1. Giao Ủy ban nhân dân huyện theo chức năng nhiệm vụ tổ chức thực hiện có hiệu quả Nghị quyết này.

2. Thường trực Hội đồng nhân dân, các Ban của Hội đồng nhân dân và các Đại biểu Hội đồng nhân dân huyện giám sát việc thực hiện.

3. Đề nghị Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam và các đoàn thể huyện vận động đoàn viên, hội viên và quần chúng Nhân dân phối hợp thực hiện và giám sát việc thực hiện theo chức năng, nhiệm vụ.

Nghị quyết này đã được Hội đồng nhân dân huyện Ngọc Hồi khoá VII, kỳ họp thứ 7 thông qua ngày 21 tháng 12 năm 2023./

#### **Nơi nhận:**

- TT.HĐND tỉnh;
- UBND tỉnh;
- Tổ Đại biểu HĐND tỉnh tại huyện;
- Sở Kế hoạch và Đầu tư; Sở Tài chính;
- TT. Huyện ủy;
- TT. HĐND huyện;
- UBND huyện;
- BTT. UBMTTQVN huyện;
- Các ban HĐND huyện khóa VII;
- Đại biểu HĐND huyện khóa VII;
- Các phòng, ban, ngành đoàn thể của huyện;
- Phòng Tư pháp;
- TT HĐND các xã, thị trấn;
- UBND các xã, thị trấn;
- Trang thông tin điện tử huyện;
- Lưu VT, TH.



**Đinh Cao Cường**



PHỤ LỤC

KẾT QUẢ MỘT SỐ CHỈ TIÊU KINH TẾ-XÃ HỘI NĂM 2023 VÀ CHỈ TIÊU NĂM 2024

(Kèm theo Nghị quyết số: 27 /NQ-HĐND ngày 21 / 12 /2023 của Hội đồng nhân dân huyện Ngọc Hồi)

TT	CHỈ TIÊU	Đơn vị tính	Năm 2023		Kế hoạch năm 2024
			Kế hoạch huyện giao	Ước Thực hiện năm 2023	
<b>I</b>	<b>CHỈ TIÊU KINH TẾ</b>				
<b>1</b>	<b>Tổng giá trị sản xuất (giá hiện hành)</b>	<b>Tỷ đồng</b>	<b>9.050</b>	<b>9.403</b>	<b>10.250</b>
	- Nông, lâm, thủy sản	"	1.510	1.527	1.700
	- Công nghiệp - xây dựng	"	2.880	2.998	3.250
	- Thương mại - dịch vụ	"	4.660	4.879	5.300
<b>2</b>	<b>Cơ cấu tổng giá trị sản xuất</b>	<b>%</b>	<b>100</b>	<b>100</b>	<b>100</b>
	- Nông, lâm, thủy sản	%	16,7	16,2	16,6
	- Công nghiệp - xây dựng	%	31,8	31,9	31,7
	- Thương mại - dịch vụ	%	51,5	51,9	51,7
<b>3</b>	<b>Thu nhập bình quân đầu người</b>	<b>Triệu đồng</b>	<b>50,0</b>	<b>52,02</b>	<b>58,0</b>
<b>4</b>	<b>Nông nghiệp</b>				
<b>4.1</b>	<b>Trồng trọt</b>				
<b>a</b>	<b>Diện tích</b>				
	- Lúa	Ha	2.225	2.276	2.215
	+ Lúa Đông xuân	Ha	895	895	895
	+ Lúa mùa	Ha	1.330	1.381	1.320
	- Ngô	Ha	270	254	280
	+ Ngô Đông xuân	Ha	80	87	80
	+ Ngô vụ mùa	Ha	190	167	200
	- Rau các loại	Ha	130	127,3	140
	- Sắn	Ha	4.800	4.656	4.900
	- Cây Mía	Ha	50		50
	- Cà phê	Ha	5.318	5.415	5.415
	Diện tích trồng mới	Ha	20	100	
	Diện tích kinh doanh	Ha	4.440	4.572	4.800
	- Cao su	Ha	9.235	9.572	9.622
	Diện tích trồng mới	Ha		365	50
	Diện tích kinh doanh	Ha	8.000	8.016	8.500
	- Cây ăn quả	Ha	926	993,2	1.233
	Trong đó diện tích trồng mới	"	50	110	240
	+ Trong đó diện tích chanh dây	"			100
	- Cây mắc ca	Ha	374	413,02	493
	Trong đó diện tích trồng mới	"	86	125,3	80
	- Cây Bời lời	Ha	1.400	1.433	1.200

TT	CHỈ TIÊU	Đơn vị tính	Năm 2023		Kế hoạch năm 2024
			Kế hoạch huyện giao	Ước Thực hiện năm 2023	
	- Cây Tiêu	Ha	45	57	57
<b>b</b>	<b>Sản lượng sản phẩm chủ yếu</b>				
	- Sản lượng lương thực có hạt	Tấn	10.654	11.752	12.000
	- Cà phê	Tấn	9.768	12.146,5	12.700
	- Cao su	Tấn	12.800	13.979	14.800
	- Sắn	Tấn	76.800	74.566	78.890
<b>4.2</b>	<b>Cây được liệu các loại</b>	<b>Ha</b>	<b>110,0</b>	<b>140</b>	<b>67</b>
	<i>Trong đó diện tích trồng mới</i>	"	<i>20,0</i>	<i>45,6</i>	<i>10</i>
<b>4.3</b>	<b>Chăn nuôi</b>				
	- Tổng đàn trâu	Con	241	248	248
	- Tổng đàn bò	Con	6.250	6.909	7.000
	- Tổng đàn lợn	Con	27.000	33.600	28.000
	- Tổng đàn dê	Con	1.000	1.001	945
	- Tổng đàn gia cầm	Con	177.000	177.150	178.300
<b>4.4</b>	<b>Lâm nghiệp</b>				
	- Trồng mới rừng	ha	533	730,62	100
	- Tỷ lệ độ che phủ rừng (có tính cây cao su)	%	46,1	46,18	47
<b>4.5</b>	<b>Thủy sản</b>				
	- Diện tích	Ha	365	376	376
+	<i>Diện tích nuôi ao hồ nhỏ</i>	"	<i>341</i>	<i>352</i>	<i>352</i>
+	<i>Diện tích nuôi mặt nước lớn</i>	"	<i>24</i>	<i>24</i>	<i>24</i>
	- Sản lượng	Tấn	802	809	803
<b>5</b>	<b>Công nghiệp chủ yếu</b>				
	- Khai thác đá, cát, sỏi các loại	Nghìn m3	45,0	48,5	49
	- Tinh bột sắn	Tấn	18.200	18.630	19.362
	- Sản phẩm mũ cốm	Tấn	25.500	26.000	26.800
<b>6</b>	<b>Số xã đạt chuẩn nông thôn mới</b>	<b>Xã</b>	<b>1</b>	<b>1</b>	
<b>7</b>	<b>Số xã đạt chuẩn nông thôn mới nâng cao</b>	<b>Xã</b>	<b>2</b>	<b>2</b>	<b>1</b>
<b>8</b>	<b>Số tiêu chí mới đạt thêm trong xây dựng huyện nông thôn mới</b>	<b>Tiêu chí</b>	<b>1</b>	<b>1</b>	<b>3</b>
<b>9</b>	<b>Số thôn đạt chuẩn khu dân cư kiểu mẫu</b>	<b>Thôn</b>	<b>1</b>	<b>1</b>	
<b>10</b>	<b>Số thôn đạt chuẩn khu dân cư NTM thông minh</b>				<b>1</b>
<b>11</b>	<b>Số thôn làng DB DTTS đạt chuẩn NTM theo Chỉ thị 12-CT/TU giai đoạn 2022-2023</b>	<b>Thôn</b>	<b>7</b>	<b>7</b>	<b>8</b>
<b>12</b>	<b>Sản phẩm tham gia vào chuỗi giá trị các sản phẩm cấp tỉnh</b>	<b>Sản phẩm</b>	<b>2</b>	<b>4</b>	<b>2</b>

TT	CHỈ TIÊU	Đơn vị tính	Năm 2023		Kế hoạch năm 2024
			Kế hoạch huyện giao	Ước Thực hiện năm 2023	
13	<b>Thu ngân sách Nhà nước trên địa bàn</b>	<b>Tỷ đồng</b>	<b>447,9</b>	<b>421,5</b>	<b>450,5</b>
a)	Thu hoạt động xuất, nhập khẩu	"	293,0	293,0	295,0
b)	Thu nội địa	"	154,9	128,5	155,5
14	<b>Chi ngân sách địa phương</b>	<b>Tỷ đồng</b>	<b>436,4</b>	<b>451,1</b>	<b>498,7</b>
	- Chi đầu tư phát triển	"	93,7	109,6	57,0
	- Chi thường xuyên (bao gồm chi cải cách tiền lương, tính gián biên chế)	"	342,6	340,5	441,7
	- Chi nộp trả NS cấp trên, các nội dung chi khác			1,0	
15	<b>Hợp tác xã</b>	<b>HTX</b>	<b>17</b>	<b>20</b>	<b>20</b>
	<i>Trong đó: Thành lập mới</i>		1	5	2
16	<b>Tổ hợp tác</b>	<b>THT</b>	<b>22</b>	<b>19</b>	<b>22</b>
	<i>Trong đó: Thành lập mới</i>		3		3
<b>II</b>	<b>CHỈ TIÊU VĂN HÓA - XÃ HỘI</b>				
1	<b>Dân số</b>				
	- Dân số trung bình	Người	66.500	65.746	66.350
	- Tăng dân số tự nhiên	%	<1,4	1	<1,3
2	<b>Lao động và việc làm</b>				
	- Tỷ lệ lao động qua đào tạo	%	58	58	60
	- Số lao động được giải quyết trong năm	Lao động	400	410	400
	- Dạy nghề lao động nông thôn (theo Đề án 1956)	Người	480	480	480
3	<b>Giảm nghèo</b>				
	- Số hộ nghèo	Hộ	Giảm từ 0,5%-1%/năm theo chuẩn nghèo tiếp cận đa chiều	481	Giảm từ 0,5%-1%/năm theo chuẩn nghèo tiếp cận đa chiều
	- Tỷ lệ hộ nghèo	%		2,96	
	- Số hộ cận nghèo	Hộ		384	
	- Tỷ lệ hộ cận nghèo	%		2,37	
4	<b>Giáo dục đào tạo</b>				
-	Tổng số học sinh có mặt đầu năm	HS	15.475	15.478	15.306
+	Nhà trẻ	"	550	553	555
+	Mẫu giáo	"	3.765	3.764	3.450
+	Tiểu học	"	6.700	6.698	6.376
+	THCS	"	4.460	4.463	4.925
	<i>Bổ túc văn hóa</i>	"	135	119	190
-	Tỷ lệ học sinh đi học đúng độ tuổi	%			

TT	CHỈ TIÊU	Đơn vị tính	Năm 2023		Kế hoạch năm 2024
			Kế hoạch huyện giao	Ước Thực hiện năm 2023	
	+ Mầm non	"	93,2	93,2	93,5
	+ Tiểu học	"	100	100	100
	+ THCS	"	99	99	99
-	Tỷ lệ trường đạt chuẩn quốc gia	%			
	+ Mầm non	"	90	90	90
	+ Tiểu học	"	91	85,7	85,7
	+ TH-THCS	"	100	100	100
	+ THCS	"	83	100	100
	- Số trung tâm giáo dục cộng đồng	Trung tâm	8	8	8
<b>5</b>	<b>Y tế</b>				
	- Số giường bệnh	Giường	310	310	310
	- Tỷ lệ trạm y tế có bác sỹ	%	100	100	100
	- Tỷ lệ suy dinh dưỡng thể nhẹ cân ở trẻ em dưới 5 tuổi	%	13,8	13,5	13,3
	- Số giường bệnh/10.000 dân (không tính giường trạm y tế xã)	Giường	42	41,1	40,7
	- Số bác sỹ/10.000 dân	Bác sỹ	11	9,62	9,62
	- Tỷ lệ xã đạt Bộ tiêu chí quốc gia về y tế xã ( giai đoạn 2011-2020)	%	100	100	100
	- Tỷ lệ bao phủ bảo hiểm y tế	%	86,21	86,21	90,7
	- Tỷ lệ bao phủ bảo hiểm xã hội	%	16,20	16,20	16,89
	- Tỷ lệ bao phủ bảo hiểm thất nghiệp	%	8,10	8,10	8,24
	- Tỷ lệ xã, phường đạt tiêu chuẩn xã, phường phù hợp với trẻ em	%	100	100	100
<b>6</b>	<b>Văn hóa-thể thao - Thông tin-truyền thông</b>				
	- Tỷ lệ xã, thị trấn có nhà văn hóa	%	100	100	100
	- Tỷ lệ thôn, làng, tổ dân phố đạt danh hiệu văn hóa	%	93	95	95
	- Tỷ lệ cơ quan văn hóa	%	100	100	100
<b>7</b>	<b>Tỷ lệ hộ dân được sử dụng điện</b>	%	<b>100</b>	<b>100</b>	<b>100</b>
<b>8</b>	<b>Tỷ lệ hộ dân tộc thiểu số có đất ở</b>	%	<b>99,85</b>	<b>99,90</b>	<b>99,95</b>

TT	CHỈ TIÊU	Đơn vị tính	Năm 2023		Kế hoạch năm 2024
			Kế hoạch huyện giao	Ước Thực hiện năm 2023	
9	Tỷ lệ hộ dân tộc thiểu số có đất sản xuất	%	99,85	99,88	99,95
<b>III CHỈ TIÊU MÔI TRƯỜNG</b>					
1	Tỷ lệ rác thải sinh hoạt được thu gom và xử lý	%	85	85	90
2	Tỷ lệ hộ nông thôn sử dụng nước hợp vệ sinh	%	>97	>97	>97
3	Tỷ lệ cơ sở sản xuất kinh doanh có hệ thống xử lý chất thải đạt tiêu chuẩn về môi trường	%	100	100	100
4	Tỷ lệ hộ nông thôn có công trình vệ sinh hợp vệ sinh	%	93	93	94

